

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ MINH LONG**

Số: 1470 /UBND - VHXXH

V/v rà soát, đề xuất các
nghịệp vụ cần chuyển đổi số
và yêu cầu đối với nền tảng
số dùng chung

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Minh Long, ngày 27 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ.

Thực hiện Công văn số 5382/SKHCN-BCVT&CDS ngày 15/10/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc rà soát, đề xuất các nghịệp vụ cần chuyển đổi số và yêu cầu đối với nền tảng số dùng chung, trên cơ sở Danh mục nền tảng số dùng chung quốc gia ban hành kèm theo Quyết định số 1132/QĐ-TTg ngày 24/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân xã Minh Long báo cáo kết quả rà soát, đề xuất như sau:

1. Phạm vi và nguyên tắc rà soát: Ủy ban nhân dân xã rà soát các nghịệp vụ thuộc thẩm quyền cấp xã, ưu tiên nghịệp vụ phát sinh thường xuyên có thể khai thác ngay trên nền tảng đã có của Trung ương, của tỉnh đồng thời đề xuất đối với nền tảng số dùng chung ***chi tiết tại Phụ lục*** kèm theo Công văn này.

2. Đối với các nền tảng còn lại trong Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1132/QĐ-TTg, Ủy ban nhân dân xã không có đề xuất.

Ủy ban nhân dân xã Minh Long, kính báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Phòng VH-XH;
- C - PCVP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Thị Mỹ Lan

Phụ lục
MẪU RÀ SOÁT, ĐỀ XUẤT NGHIỆP VỤ VÀ YÊU CẦU
ĐỐI VỚI NỀN TẢNG SỐ DÙNG CHUNG
(Kèm theo Công văn số /UBND - VHXXH ngày /10/2026
của Ủy ban nhân dân xã Minh Long)

Tên cơ quan, đơn vị, địa phương: Ủy ban nhân dân xã Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi

S T T	Tên nền tảng số dùng chung	Nghiệp vụ cần chuyển đổi số	Yêu cầu về dịch vụ, chức năng, tính năng	Hiện trạng khai thác, khó khăn, vướng mắc	Đề xuất/kiến nghị
1	Cổng dịch vụ công quốc gia	Tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền cấp xã (đất đai, hộ tịch, chứng thực, chính sách xã hội, đăng ký hộ kinh doanh).	Tự động điền thông tin cá nhân từ tài khoản định danh điện tử; nộp hồ sơ, thanh toán phí, lệ phí và nhận kết quả điện tử trên một giao diện; thông báo trạng thái hồ sơ đến người nộp; dùng được trên điện thoại.	Công chức phải thao tác trên nhiều hệ thống. Dữ liệu, trạng thái hồ sơ giữa các hệ thống đôi khi chưa đồng bộ. Một bộ phận người dân còn khó khăn, lúng túng khi tự nộp hồ sơ trực tuyến.	Chuẩn hóa liên thông hai chiều với hệ thống của tỉnh/chuyên ngành; Hoàn thiện kết nối, đồng bộ dữ liệu hai chiều. Hoàn thiện chức năng tự điền thông tin và thanh toán trực tuyến; xây dựng video hướng dẫn ngắn theo từng thủ tục để hướng dẫn sử dụng.

2	Nền tảng VNeID	Xác thực danh tính người dân khi thực hiện thủ tục hành chính; gửi thông báo của Ủy ban nhân dân xã đến người dân; nhận kết quả giải quyết thủ tục; chi trả an sinh xã hội.	Chia sẻ có kiểm soát giấy tờ điện tử (cư trú, hộ tịch...) để cơ quan cấp xã không yêu cầu nộp bản giấy; nhận thông báo từ cơ quan nhà nước; liên kết thanh toán không dùng tiền mặt.	Tỷ lệ thuê bao di động sử dụng điện thoại thông minh trên địa bàn đạt trên 85,5%; nhóm còn lại (người cao tuổi, hộ không có điện thoại thông minh) phải hỗ trợ trực tiếp.	Cho phép Ủy ban nhân dân xã gửi thông báo tập trung đến tài khoản định danh điện tử của người dân; ban hành hướng dẫn thống nhất việc dùng VNeID khi chi trả trợ cấp xã hội.
3	Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP)	Khai thác dữ liệu dân cư, đất đai, hộ tịch, doanh nghiệp từ cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành để giải quyết thủ tục hành chính, không yêu cầu người dân cung cấp lại giấy tờ.	Dịch vụ tra cứu, xác minh thông tin theo phân quyền cho công chức cấp xã; kết nối với phần mềm giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, của Trung ương; ghi nhật ký truy cập. Danh mục dịch vụ dữ liệu rõ ràng, đăng ký kết nối đơn giản. Bảo đảm an toàn thông tin, truy vết khai thác.	Việc khai thác dữ liệu phụ thuộc kết nối của phần mềm do tỉnh và các Bộ triển khai. Một số cơ sở dữ liệu chuyên ngành chưa kết nối đầy đủ nên người dân vẫn phải nộp bản sao, giấy tờ đã có trong cơ sở dữ liệu; thủ tục đăng ký kết nối, chia sẻ còn mất thời gian.	Ưu tiên kết nối cho các thủ tục phát sinh nhiều ở cấp xã (đất đai, hộ tịch, chứng thực, chính sách xã hội); cấp tài khoản, phân quyền qua đầu mối của tỉnh.
4	Nền tảng quản lý doanh nghiệp quốc gia (Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp)	Đăng ký hộ kinh doanh qua mạng điện tử; quản lý hộ kinh doanh sau đăng ký.	Đăng ký hộ kinh doanh qua mạng; xác thực chủ hộ bằng tài khoản định danh điện tử; kết nối dữ liệu thuế; cấp giấy chứng nhận điện tử; tra cứu trạng thái hồ sơ.	Việc tra cứu, đối chiếu thông tin và đồng bộ kết quả với các hệ thống khác còn phải thực hiện nhiều bước.	Hướng dẫn quy trình đăng ký trực tuyến cho hộ kinh doanh, kèm tài liệu để hướng dẫn, hỗ trợ

5	Nền tảng Số sức khỏe điện tử	Lập, cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân; quản lý tiêm chủng, khám bệnh tại Trạm Y tế xã.	Đồng bộ dữ liệu khám bệnh, tiêm chủng với tài khoản định danh điện tử của người dân; Trạm Y tế cập nhật dữ liệu trực tiếp.	Dữ liệu, trạng thái hồ sơ giữa các hệ thống đôi khi chưa đồng bộ. Một bộ phận người dân còn khó khăn, lúng túng khi tự thực hiện, nhất là người cao tuổi, hộ không có điện thoại thông minh.	Chuẩn hoá dữ liệu, hướng dẫn thống nhất việc cài đặt, kích hoạt; tập huấn nhân viên Trạm Y tế nhập, cập nhật dữ liệu.
6	Nền tảng số quản trị giáo dục quốc gia	Quản lý trường học trực thuộc xã: học sinh, đội ngũ, cơ sở vật chất; báo cáo phổ cập giáo dục.	Dữ liệu của từng trường liên thông và tự động tổng hợp cho Ủy ban nhân dân xã; tài khoản quản lý cấp xã; báo cáo theo mẫu thống nhất.	Từ khi không còn cấp huyện, các trường do Ủy ban nhân dân xã quản lý; Phòng Văn hóa - Xã hội có 01 công chức phụ trách toàn bộ khối trường học việc tổng hợp rất khó khăn.	Cấp tài khoản quản lý cấp xã; tự động tổng hợp báo cáo từ trường lên xã để giảm số lần báo cáo giấy.
7	Nền tảng điện toán đám mây trong Trung tâm dữ liệu quốc gia	Lưu trữ, vận hành dữ liệu và phần mềm dùng chung của xã.	Dịch vụ lưu trữ, sao lưu cho cấp xã theo hình thức dùng chung, không phải mua máy chủ; có phân quyền và bảo mật.	Xã không có công chức quản trị máy chủ; nguồn lực đầu tư cho hạ tầng công nghệ thông tin còn hạn chế.	Không đầu tư máy chủ riêng ở cấp xã; tỉnh làm đầu mối đăng ký dịch vụ cho các xã.